

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2022/HSST

Ngày: 23/8/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lường Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lường Văn Duôi.

Ông Hà Ngọc Phương.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà: Bà Bạc Thị Thoán - Kiểm sát viên.

Ngày 23/8/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 150/2022/TLST-HS ngày 09/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2022/QĐXXST-HS ngày 11/8/2022 đối với các bị cáo:

1. Lò Thị T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm : 1979 tại xã Bon Phặng, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản B, xã B, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Y(đã chết) và bà Lò Thị U, sinh năm : 1958; Có chồng là: Lò Văn Th, sinh năm : 1976 và có 02 con lớn 25 tuổi, nhỏ 19 tuổi; Tiền án : Không; Tiền sự : Không; Nhân thân : Ngày 29/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 24 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (Đã xóa án tích); Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2022 cho đến nay, có mặt.

2. Lò Văn Th; Tên gọi khác: Không; Sinh năm : 1976 tại xã B, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản B, xã B, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn D, sinh năm 1943 và bà Lò Thị D, sinh năm : 1950; Có vợ là: Lò Thị T, sinh năm : 1979 và có 02 con lớn 25 tuổi, nhỏ 19 tuổi; Tiền án : Không; Tiền sự: Không; Nhân thân : Ngày 08/3/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 04 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (đã xóa án tích). Ngày 26/10/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích); Ngày 10/9/2020 bị UBND xã Bon Phặng, huyện Thuận Châu ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời

hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong, được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2022 cho đến nay, có mặt.

***Người phiên dịch cho bị cáo Lò Thị T:** Anh Lò Văn In; Sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Bản Nong Lào, xã Chiềng Pha, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 19/5/2022, Tổ công tác Công an xã Bon Phặng, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản B, xã B, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Lò Thị T, Lò Văn Th có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của Lò Thị T gồm: Một gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine và 84 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (*Lò Thị T khai nhận là Heroine và ma túy tổng hợp*). Vật chứng thu giữ của Lò Văn Th gồm: Một gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine và 08 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (*Lò Văn Th khai nhận là Heroine và ma túy tổng hợp*).

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 19/5/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh chất bột cục màu trắng thu giữ của Lò Văn Th, cân tịnh xác định được khối lượng 0,30 gam, trích rút toàn bộ 0,30 gam (ký hiệu T1) và 08 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp khối lượng 0,80gam, trích rút toàn bộ 0,80 gam(ký hiệu T2) gửi giám định chất và loại ma túy. Đồng thời tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh chất bột cục màu trắng thu giữ của Lò Thị T, cân tịnh xác định được khối lượng 5,56 gam, trích rút toàn bộ 5,56 gam (ký hiệu TI1) và 84 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp khối lượng 9,89 gam, trích rút toàn bộ 9,89 gam(ký hiệu TI2) gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 877/KL-KTHS ngày 20/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “ Các mẫu gửi giám định ký hiệu T1, TI1 là ma túy; loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là T1=0,30 gam, TI1=5,56 gam. Các mẫu gửi giám định ký hiệu T2, TI2 là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là T2=0,80 gam, TI2=9,89 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là : 5,86 gam loại Heroine; 10,69 gam loại Methamphetamine; Hoàn lại đối tượng gửi giám định : Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, Lò Thị T, Lò Văn Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 18/5/2022 Lò Thị T đi bộ một mình từ nhà ở bản B, xã B, huyện Thuận Châu đi lên xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu để tìm mua ma túy về để cùng chồng là Lò Văn Th sử dụng (T không nói cho Th biết việc đi mua ma túy về sử dụng). Khi T đi đến khu vực bản Thắm, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu thì gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái

(T không biết tên và địa chỉ) được một gói ma túy là Heroine và 92 viên ma túy tổng hợp được gói bằng nilon màu xanh với giá 950.000 đồng. Sau khi mua được ma túy thì T cầm gói ma túy cất vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 08 giờ 45 phút, ngày 19/5/2022 khi T đang ở nhà thì Th hỏi : “ Em có còn Heroine và hồng phiến không cho anh một ít sử dụng ?”, T trả lời : “ Có ” và đi vào buồng ngủ lấy túi nilon màu xanh bên trong chứa Heroine và 92 viên ma túy tổng hợp mua được vào ngày 18/5/2022 mở san ra một ít Heroine và 08 viên hồng ma túy tổng hợp rồi gói lại bằng nilon màu xanh đưa cho Th, số Heroine và 84 viên ma túy tổng hợp còn lại T vẫn để trong túi nilon màu xanh cất vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc mục đích là để cùng chồng sử dụng dần. Sau khi san ra một ít Heroine và 08 viên hồng ma túy tổng hợp đưa cho Th, Th cầm gói ma túy T vừa đưa, chuẩn bị sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã Bon Phăng huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy đối với T và Th. Quá trình kiểm tra đã phát hiện và thu giữ gói ma túy mà T đang cất giấu để trong túi quần đằng trước bên trái T đang mặc có một túi nilon màu xanh bên trong có chứa Heroine và 84 viên ma túy tổng hợp. Kiểm tra đối với Th đã phát hiện và thu giữ bên tay phải của Th đang cầm một gói nilon màu xanh bên trong có chứa một ít Heroine và 08 viên hồng ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã đưa T và Th về trụ sở UBND xã Bon Phăng, huyện Thuận Châu lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Sau đó T và Th cùng vật chứng đã được dẫn giải về Công an huyện Thuận Châu xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 97/CT-VKS-HS ngày 8/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Lò Thị T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Truy tố Lò Văn Th về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lò Thị T và Lò Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng điểm, điều, khoản của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Lò Thị T và Lò Văn Th phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Thị T từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/5/2022).

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn Th từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/5/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên tiêu hủy: Một phong bì thư niêm phong bên trong có : Một mảnh nilon màu xanh + Một túi nilon màu xanh + Hai vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Án phí : Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Lò Thị T và Lò Văn Th: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng của các bị cáo Lò Thị T và Lò Văn Th đều thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt chính cho các bị cáo và xin miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 19/5/2022 tại bản B, xã B, huyện Thuận Châu Lò Thị T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như sau : Lò Thị T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 16,55 gam chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine (Trong đó : 5,86 gam Heroine và 10,69 gam Methamphetamine) . Bị cáo Lò Văn Th đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 1,10 gam chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine (Trong đó : 0,30 gam Heroine và 0,80 gam Methamphetamine). Tổng khối lượng ma túy Lò Thị T tàng trữ trái phép là 16,55 gam chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine. Tổng khối lượng Lò Văn Th tàng trữ trái phép là 1,10 gam chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine là nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân của các bị cáo thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của các bị cáo phù hợp với:

Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong; Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

Đối với lời khai nhận của bị cáo Lò Thị T khai nhận đi mua với số tiền 950.000 đồng (là số tiền riêng bị cáo đi làm thuê mà có) mục đích mua ma túy ngày 18/5/2022 về để cùng chồng là Lò Văn Th sử dụng dần. Do đó phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng bị cáo Lò Thị T tàng trữ là 15,45 gam chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine. Ngoài ra còn phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng đưa cho Lò Văn Th sử dụng là 1,10 gam chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine. Phù hợp với lời khai của Lò Văn Th là không biết, không được góp tiền để Lò Thị T đi mua ma túy về sử dụng. Bị cáo Lò Văn Th phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng mà Lò Thị T đưa cho sử dụng là 1,10 gam chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine. Bị cáo Lò Văn Th không phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng bị cáo Lò Thị T tàng trữ là 15,45 gam chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép trong người của Lò Thị T là 15,45 gam chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine và hành vi đưa cho Lò Văn Th sử dụng là 1,10 gam chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine với mục đích để sử dụng của Lò Thị T. Tổng cộng bị cáo tàng trữ khối lượng là 16,55 gam chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi cất giữ trái phép trong người của Lò Văn Th là 1,10 gam chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine với mục đích để sử dụng của Lò Văn Th đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Lò Thị T thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn Th thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Thị T và Lò Văn Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Bị cáo Lò Văn Th có bố được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn,

các bị cáo có mối quan hệ vợ chồng, việc các bị cáo đi chấp hành án có bố, mẹ đã tuổi cao, già yếu không ai chăm sóc, bị cáo Lò Thị T là phụ nữ không biết chữ, nhận thức pháp luật hạn chế cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Lò Thị T có 01 tiền án và Lò Văn Th có 02 tiền án (đều đã xóa án tích), bị cáo Lò Văn Th có 01 tiền sự (đã chấp hành xong, được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính) đều là nhân thân xấu.

Về vai trò đồng phạm : Các bị cáo phạm tội độc lập, không cùng thực hiện một tội phạm do đó không có vai trò đồng phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo đều là người nghiện ma túy, là hộ nghèo, thu nhập thấp chủ yếu từ nông nghiệp, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ : Lò Thị T khai nhận mua của người đàn ông dân tộc Thái tại bản Thẳm, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu đã bán một lượng ma túy với giá 950.000 đồng cho bị cáo vào ngày 19/5/2022, nhưng do T không biết tên và địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với Một phong bì thư niêm phong bên trong có : Một mảnh nilon màu xanh + Một túi nilon màu xanh + Hai vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy vận dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[9] Các bị cáo Lò Thị T, Lò Văn Th có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lò Thị T, Lò Văn Th phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Thị T 7 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/5/2022).

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Th 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/5/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì màu trắng của Công an tỉnh Sơn La, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Thị T cùng đồng phạm -Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 19/5/2022. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 086908 đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ các chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt Lò Văn Th, điểm chỉ của Lò Thị T và hai dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu. Bên trong có : Một mảnh nilon màu xanh + Một túi nilon màu xanh + Hai vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự : Bị cáo Lò Thị T, Lò Văn Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã B, huyện Thuận Châu;
- Các bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Tiến Hải

